

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 21/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn T

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Trọng P - Cán bộ hưu trí

Ông Phạm Công T - Cán bộ phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa S là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh G - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đoàn Văn H - Tên gọi khác: Cậu em; sinh ngày 28 tháng 3 năm 1991; quê quán: Xã P, huyện T, tỉnh B; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Canh V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Đi, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; vợ Trần Thị H, sinh năm: 1996 và 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Đoàn Văn H đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn A, xã Canh V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- Bị hại: Anh Đỗ Tấn P, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thùy L, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh B, “có mặt”.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh B,

“vắng mặt”.

Anh Ngô Quốc B, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện T, tỉnh B, “có mặt”.

Anh Ngô Vũ H, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh B, “có mặt”.

Ông Đặng M, sinh năm 1954, “vắng mặt”.

Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1991, “vắng mặt”.

Anh Nguyễn Hoàng Q, sinh năm: 1995, “vắng mặt”.

Chị Võ Thị T, sinh năm 1963, “vắng mặt”.

Chị Lê Thị T, sinh năm 1950, “vắng mặt”.

Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1982, “có mặt”.

Đồng cư trú: Thôn T, Thị trấn V, huyện V, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với Đỗ Tấn P ở Thôn T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B trong việc đánh bầu tôm cua cá gian lận, ăn tiền của bị cáo, nên vào khoảng 14 giờ ngày 04/3/2018, Đoàn Văn H đã thuê xe ô tô biển số 77A-083.83 do ông Nguyễn Ngọc H sinh năm 1972, ở xã P, huyện T, tỉnh B điều khiển chở Hòa từ xã P, huyện T, tỉnh B đến quán cà phê của ông Đặng M sinh năm 1954, ở xóm 2, Thôn T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B để tìm đánh Đỗ Tấn P với mục đích nhằm đòi lại tiền, lúc đi H có mang theo một cây rựa. Khi đến Thôn T, vào khoảng 15 giờ cùng ngày H bảo ông H đậu xe ô tô bên lề đường bê tông chờ, còn H thì cầm rựa đi bộ đến quán cà phê của ông Đặng M; lúc này Đỗ Tấn P đang ngồi trong sân nhà ông M thấy H cầm rựa đi đến nên anh P đã bỏ chạy ra phía sau nhà ông M rồi nhảy qua hàng rào lưới B40 ra đường bê tông, anh P bị vấp ngã rồi đứng dậy chạy vào nhà bà Võ Thị T sinh năm 1963 để trốn, Đoàn Văn H cầm rựa rượt đuổi theo kịp, H đã dùng sống rựa đánh một đòn trúng vào sườn trái của Đỗ Tấn P, lúc này bà Võ Thị T can ngăn, nắm kéo H lại nên Đỗ Tấn P bỏ chạy ra cửa sau nhà bà Thu nhảy qua hàng rào ra đường. Lúc này Hòa chạy vòng ra đường đón đầu, đuổi kịp P nên H đã dùng sống rựa đánh nhiều cái vào người P gây thương tích, thấy vậy Ngô Quốc B và Ngô Vũ H là người quen biết với H và P cũng có mặt tại đây đến dìu Đỗ Tấn P ra hướng xe ô tô anh H đậu; khi B và H dìu Đỗ Tấn P đi được một đoạn thì gặp Nguyễn Hữu N sinh năm 1991 ở thôn T đi xe mô tô từ phía sau tới thấy P đi lại khó khăn nên N bảo P lên xe mô tô để N chở đến chỗ ô tô của ông H đang đậu. Khi Đỗ Tấn P và Đoàn Văn H lên xe ô tô thì Ngô Quốc B cùng với Ngô Vũ H cũng lên xe ô tô để quá giang về nhà ở P. Lúc lên xe ô tô Đoàn Văn H thấy Đỗ Tấn P bị thương chảy máu nên mới bảo ông H lái xe ô tô chở P đến trạm y tế xã C rồi đến Bệnh viện huyện T để khâu vết thương cho Đỗ Tấn P, sau đó H tiếp tục thuê xe Taxi chở Phong đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B để bó bột ngón xương bàn V

chân trái bị gãy rồi H thuê xe Taxi chở P về lại nhà ở V. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đỗ Tấn P đến Trung tâm y tế huyện V nhập viện tiếp tục điều trị cho đến ngày 13/3/2018 thì xuất viện và làm đơn gửi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đề nghị khởi tố đối với Đoàn Văn H. Trong giai đoạn điều tra H đã tự giác đem cây rựa mà mình gây án giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 35/2018/PY-TgT ngày 14/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của Đỗ Tấn P: Vết thương sẹo vùng lưng kích thước (14,5 x 0,3)cm. Vết thương sẹo vùng ngực bên trái kích thước (9x0,2)cm, (8x0,4)cm và diện bầm da kích thước (9x1,5)cm. Vết thương sẹo tay trái kích thước (8x3)cm, Vết thương vùng gối bong vảy kích thước (8x3)cm. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên hiện tại là 20%.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cái rựa dài 51cm. Cán tre tròn dài 22,5 cm, đường kính 2,5cm. Phần lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm, phần cán có quần dây thun màu đen bên ngoài.

Về dân sự: Sau khi gây án Đoàn Văn H đã tự nguyện chi trả tiền thuốc điều trị và bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại Đỗ Tấn P số tiền là 59.000.000 đồng. Hiện Đỗ Tấn P đã tự nguyện làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSVC ngày 25/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B truy tố Đoàn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B giữ nguyên quyết định truy tố, nêu luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đoàn Văn H từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Hiện bị hại Đỗ Tấn P đã tự nguyện làm đơn bãi nại. Tại phiên tòa anh P không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 13/9/2018 Đoàn Văn H tự nguyện nộp 200.000đ tiền đảm bảo thi hành án vụ cố ý gây thương tích theo biên lai thu tiền số 000088 ngày 13/9/2018 của Chi cục thi hành án huyện V.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tiêu hủy: 01 (một) cái rựa dài 51cm. Cán tre tròn dài 22,5cm, đường kính 2,5cm. Phần lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm, phần cán có quần dây thun màu đen bên ngoài.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên; Bị cáo H đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho người bị hại P số tiền số tiền 59.000.000 đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường); bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại anh Đỗ Tấn P khai: Thương tích của bị hại Đỗ Tấn P xảy ra vào ngày 04/3/2017 là do bị cáo Đoàn Văn H gây ra. Anh P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ và xử phạt bị cáo H với mức thấp nhất. Anh P không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với Bản kết luận điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 15 giờ ngày 04/3/2018 tại thôn T, thị trấn V, huyện V, Đoàn Văn H đã dùng rựa rượt đuổi và trở sống rựa đánh trúng vào người Đỗ Tấn P gây thương tích có tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra hiện tại là 20% (hai mươi phần trăm). Tại thời điểm bị cáo Đoàn Văn H dùng sống rựa gây thương tích cho anh P. Bị cáo H thực hiện hành vi dùng sống rựa chém bừa về phía anh P với mục đích để dẫn mặt anh P chứ bị cáo không mong muốn tước đoạt mạng sống của anh P.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Đoàn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, thuộc trường hợp được quy định tại các điểm a, Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe, tính mạng của bị hại anh Đỗ Tấn P; mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình quản lý an ninh, trật tự ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo vẫn ý thức được việc sử dụng rựa là hung khí nguy hiểm tác động lên cơ thể người khác có thể gây nguy hiểm đến tính mạng; nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó, cần có một mức

án tương xứng với hành vi của bị cáo, để cải tạo, giáo dục cho bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Văn H không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nhận thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự để xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho anh P số tiền 59.000.000đ đồng. Tại phiên tòa anh P không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cái rựa dài 51cm. Cán tre tròn dài 22,5cm, đường kính 2,5cm. Phần lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm, phần cán có quấn dây thun màu đen bên ngoài. Đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội, nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

[6] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Đoàn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/9/2018.

Giao bị cáo Đoàn Văn Hòa cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh B để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cái rựa dài 51cm. Cán tre tròn dài 22,5cm, đường kính 2,5cm. Phần lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm, phần cán có quần dây thun màu đen bên ngoài. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) mà bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 000088 ngày 13/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh B để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Công an huyện Vân Canh;
- VKSND huyện Vân Canh;
- THADS huyện Vân Canh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- UBND xã Canh Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Thanh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 40 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2018

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh tỉnh Bình Định

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Tiến

Ông Trần Trọng Phương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 đối với:

Đoàn Văn Hòa, sinh ngày 28/3/1991 tại xã Phước Thành, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn An Long 2, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Hòa phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Biểu quyết 3/3, đạt 100%.

2. Điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Biểu quyết 3/3, đạt 100%.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Hòa 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/9/2018.

Giao bị cáo Đoàn Văn Hòa cho Ủy ban nhân dân xã Canh Vinh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Biểu quyết 3/3, đạt 100%.

4. Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Đỗ Tấn Phong không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cái rựa dài 51cm. Cán tre tròn dài 22,5cm, đường kính 2,5cm. Phần lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm, phần cán có quần dây thun màu đen bên ngoài.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) mà bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 000088 ngày 13/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định để đảm bảo việc thi hành án.

Biểu quyết 3/3, đạt 100%.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm đ, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Văn Hòa phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết 3/3, đạt 100%.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Biểu quyết 3/3, đạt 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 10 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

